

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số : **91/2020/HSST**

Ngày : 28/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Ngọc Thanh;

2/ Ông Thái Hoàn Xanh;

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Tường Vi là Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Linh là Kiểm sát viên;

Hôm nay, ngày 28 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2020/HSST ngày 18 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ DUY Q**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1989 tại B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã T, huyện H, tỉnh B; Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Lê Trí T (đã chết) và bà Đào Thị N; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2020.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Anh Đinh Thành L, sinh năm 1988 ngụ tại địa chỉ 197/60 T, phường P, quận T, Thành phố H;

(vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Duy Q thuê phòng trọ số 104 nhà số 197/60 T, phường P, quận T. Khoảng 19 giờ ngày 16/8/2018, Q đi xuống bãi giữ xe để lấy xe đi mua đồ thì phát hiện xe gắn máy hiệu Airblade, biển số: 93P1- 487.30 của anh Đinh Thành L dựng dưới chân cầu thang, trên xe cắm sẵn chìa khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp. Q liền đi lại gần và dùng tay phải ngắt dây camera của khu để xe với mục đích để camera không quay được hình ảnh của mình, do thấy còn sớm và mọi người còn thức nên Q không lấy trộm xe ngay mà lấy

chìa khóa xe gắn máy trên của anh L treo vào thanh sắt ngay chân cầu thang rồi chạy xe hiệu Wave của Q ra ngoài. Đến khoảng 00 giờ ngày 17/8/2018, Q đi xuống tầng hầm thì thấy xe và chìa khóa vẫn nằm ở chỗ cũ nên quyết định lấy trộm xe máy trên. Lúc này, Q về phòng thay đồ (bên ngoài mặc áo sơ mi dài tay màu hồng, quần tây dài màu xanh đen, bên trong mặc áo thun ngắn tay màu đen, quần đùi màu xanh đen) và xuống tầng hầm lấy trộm xe gắn máy hiệu Airblade biển số 93P1- 487.30 rồi điều khiển ra bên xe Miền tây số 395 Kênh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân và gửi xe tại đây. Sau khi gửi xe, Q vào nhà vệ sinh của bên xe, cởi áo sơ mi tay dài màu hồng và quần tây dài màu xanh đen ra bỏ vào bọc nylon, Q kẹp chìa khóa xe chung với thẻ xe bỏ vào túi quần đùi bên trái rồi đón xe ôm về nhà trọ. Trên đường về, Q ném bọc nylon trên xuống lề đường gần kênh nước đen phường H, quận T, còn thẻ xe và chìa khóa xe bị rớt trên đường. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 17/8/2018 anh L đi về nhà trọ thì phát hiện xe gắn máy hiệu Airblade, biển số: 93P1- 487.30 của mình bị mất trộm nên đến Công an phường P trình báo vụ việc.

Qua truy xét Công an đã đưa Lê Duy Q về trụ sở làm việc.

Ngày 18/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T, Thành phố H ban hành Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Lê Duy Q về tội “Trộm cắp tài sản”. Tuy nhiên, qua xác minh, Lê Duy Q bỏ trốn khỏi địa phương, đi đâu không rõ. Do đó, ngày 18/02/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T, Thành phố H ban hành Quyết định truy nã số 02 ngày 18/02/2019 đối với Lê Duy Q.

Đến ngày 08/4/2020, Tổ truy nã Công an quận T kết hợp với Công an phường A, Quận H, Thành phố H bắt được bị cáo Lê Duy Q tại căn nhà số 43 đường số 14, khu đô thị L, phường A, Quận H, Thành phố H.

Tại Cơ quan điều tra Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Theo Kết luận định giá số 224/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 15/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận T xe máy trên trị giá 28.000.000 (hai mươi tám triệu) đồng.

*** Vật chứng thu giữ:**

+ Một (01) xe gắn máy hiệu Honda Airblade biển số: 93P1- 487.30 do chị Lý Thị Ngọc H (vợ anh Đinh Thành L) đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã trả xe gắn máy cho anh L;

+ Một (01) bộ quần áo thun ngắn tay màu đen, quần đùi màu xanh đen. Q mặc bên trong khi thực hiện hành vi lấy trộm cắp. Hiện đang nhập kho theo Phiếu nhập kho vật chứng số 264/PNK ngày 27/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra.

+ Một (01) đĩa CD có hình ảnh camera tại cổng nhà trọ số 197/60 T, phường P, quận T, Thành phố H ghi nhận hình ảnh Lê Duy Q lấy trộm xe gắn máy hiệu Honda Airblade biển số 93P1-487.30 của anh Đinh Thành L (lưu hồ sơ).

+ Một (01) đĩa CD có hình ảnh camera tại bên xe miền Tây ghi nhận hình ảnh Lê Duy Q gửi xe gắn máy hiệu Honda Airblade biển số 93P1-487.30 của anh Đinh Thành L vừa lấy trộm được gửi vào bãi giữ xe (lưu hồ sơ).

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKSQTP ngày 18 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H đã truy tố bị cáo Lê Duy Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Duy Q về tội “Trộm cắp tài sản” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo mức án tù 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo Lê Duy Q nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xét xử cho bị cáo một mức án nhẹ để có cơ hội sửa sai và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt một (01) xe gắn máy hiệu Honda Airblade biển số: 93P1- 487.30 của anh Đinh Thành L có giá trị 28.000.000 (hai mươi tám triệu) đồng đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liêu lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Đồng thời, trong quá trình điều tra, bị cáo bỏ trốn gây không ít khó khăn cho các ơ quan tiến hành tố tụng trong việc giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại là anh Đinh Thành L đã nhận lại tài sản và không có bất kỳ yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không có gì phải xem xét;

[5] Về xử lý vật chứng:

- Một (01) bộ quần áo thun ngắn tay màu đen, quần đùi màu xanh đen là trang phục Q mặc bên trong khi thực hiện hành vi trộm cắp. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

(Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 264/PNK ngày 27/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Thành phố H)

- Hai (02) đĩa CD có hình ảnh camera ghi lại diễn biến vụ trộm là vật chứng của vụ án nên tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án;

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”. Do đó bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung một khoản tiền, tuy nhiên xét thấy bị cáo có nghề nghiệp không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Duy Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”

* Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

Lê Duy Q 06 (sáu) tháng tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2020;

* Áp dụng Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tịch thu tiêu hủy một (01) bộ quần áo thun ngắn tay màu đen, quần đùi màu xanh đen;

(Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 264/PNK ngày 27/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Thành phố H)

Lưu vào hồ sơ vụ án hai (02) đĩa CD ghi lại diễn biến vụ trộm cắp tài sản;

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- bị hại;
- Công an quận T;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- TAND TP. H;
- Phòng PC27 CATP.H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Huỳnh Hoàng Phương